TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Biền.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Đàm Văn Kiều.
Ông Nguyễn Văn Quang.
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn T - Sinh năm: 1982 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 10, xã Nghĩa Thắng, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; con ông Đặng Văn Hạ, sinh năm 1947 và bà Đỗ Thị Phượng, sinh năm 1948, cả hai hiện sinh sống ở xã Nghĩa Th, huyện N; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/4/2002, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Đặng Văn T bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 03/3/2019 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

** Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Đội 15, xã Nghĩa Lợi, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Ngô Văn Th, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm 1, xã Nghĩa T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 27/02/2019, Đặng Văn T đi bộ từ nhà ở Nghĩa Thắng đến xã Nghĩa Lợi, mục đích tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi qua cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Thanh Hả ở đội 15, xã Nghĩa Lợi, huyện N, thấy cửa hàng của chị Hải bật điện sáng bên trong, cửa ngoài khóa, cửa sổ gác lửng mở. T trèo lên cây bàng ở sát cửa hàng chị Hải để lên mái nhà, đến cửa sổ gác lửng, T dùng tay kéo làm chấn song sắt cửa sổ bị cong (song sắt đã cũ, bị han gỉ) và đứt gắn kết với tường ra phía ngoài rồi chui vào cửa hàng, đi theo đường cầu thang đi xuống tầng môt, T phát hiện thấy chiếc túi xách màu xanh để ở ngăn trên cùng trong tủ kính của cửa hàng, T mở chiếc túi và lấy số tiền 16.900.000 đồng bỏ vào túi quần, rồi đi ra ngoài theo lối đã vào. Sau đó, T đi xe ôm sang khu vực tỉnh Ninh Bình, sử dụng số tiền vừa trộm cắp được để mua 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, vỏ màu đen với giá 1.800.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, vỏ màu xanh với giá 800.000 đồng, đều đã qua sử dụng và không lắp sim tại 01 cửa hàng điện thoại di động, T không nhớ tên và địa chỉ của cửa hàng. Sau đó, T đi xe ôm về khu vực huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tiếp tục sử dụng số tiền trộm cắp được để mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông, không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 22 giờ ngày 27/02/2019, khi T đi đến khu vực bến đò Tam Tòa thuộc xóm 1, xã Nghĩa Trung, huyện N thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu M), T khai nhận đó là 01 gói heroine T mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của T 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và Masstel, đều không lắp sim, đã qua sử dụng và số tiền 9.400.000 đồng, T khai nhận là tiền trộm cắp của chị Hải. Ngày 27/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tại cửa hàng tạp hóa của chị Hải 01 chiếc túi xách màu xanh, kích thước 30x15 cm, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 222/GĐKTHS ngày 28/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy màu vàng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Heroine; khối lượng M là 0,176 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Đặng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 03/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị buộc bị cáo phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Hải số tiền 7.500.000 đồng; đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự truy thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, vỏ màu đen, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và 01 chiếc điện thoại di động, vỏ màu xanh, nhãn hiệu Masstel, đều đã qua sử dụng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 27/02/2019, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thanh Hải ở đội 15 xã Nghĩa Lợi, huyện N số tiền 16.900.000 đồng và đến khoảng 22 giờ cùng ngày bị cáo có hành vi tàng trữ 0,176 gam heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản quy định:*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm...*"

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Như vậy, đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 và " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội " Trộm cắp tài sản". Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt 7.500.000 đồng, do vậy buộc bị bồi thường số tiền 7.500.000 đồng cho người bị hại là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 9.400.000 đồng và 01 túi xách màu xanh, kích thước 30x15 cm, đã qua sử dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Hải là chủ sở hữu là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 222/GĐKTHS ngày 28/02/2019 (bên trong phong bì có 0,132 gam mẫu cùng vỏ bao gói), Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, vỏ màu đen, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và 01 chiếc điện thoại di động, vỏ màu xanh, nhãn hiệu Masstel, đều đã qua sử dụng, không lắp sim là tài sản bị cáo sử dụng tiền trộm cắp để mua, nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ngày 27/02/2019, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[9] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và " Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội: Buộc bị cáo phải chấp hành 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hải số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành xong cho người được thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 222/GĐKTHS ngày 28/02/2019 (bên trong phong bì có 0,132 gam mẫu cùng vỏ bao gói).

Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, vỏ màu đen, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 và 01 chiếc điện thoại di động, vỏ màu xanh, nhãn hiệu Masstel, đều đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện N và Công an huyện N

4. Án phí: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã Ký)

Bùi Văn Biền

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã Nghĩa Th;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án Phạt tù.